

THÁNG 07

13

THỨ NĂM

*“Tác động của biến động tỷ giá đối với một số nhóm ngành ở Việt Nam”*

Huỳnh Minh Tuấn

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1318

[tuan.hm@vdsc.com.vn](mailto:tuan.hm@vdsc.com.vn)

NHẬT KÝ TƯ VẤN

- **Tác động của biến động tỷ giá đối với một số nhóm ngành ở Việt Nam**

Tiếp theo hai bài NKTV gần đây về biến động tỷ giá, chuyên viên vĩ mô của chúng tôi chia sẻ về cơ chế tỷ giá mới của Trung Quốc để NĐT có thêm nhiều góc nhìn cũng như hiểu rõ hơn bản chất của vấn đề này. Trong tuyên bố ngày 11/08/2015, cơ chế giá tham chiếu tỷ giá của Trung Quốc đã thay đổi từ việc neo giữ theo rổ tiền tệ thế giới chuyển sang dựa trên mức tỷ giá đóng cửa của thị trường ngoại hối liên ngân hàng ngày hôm trước. Hay nói cách khác là **thả nổi có kiểm soát trong biên độ 2%**.

Theo PBOC, mục đích của lần thay đổi này giúp đồng NDT này phản ánh sát với diễn biến của thị trường ngoại hối cũng như giúp NHTW nước này có thêm công cụ điều hành linh hoạt hơn. Hiện tại, đồng NDT đang duy trì hai loại tỷ giá: trong nước (USD/CNY onshore) và quốc tế (USD/CNH offshore). Thực tế, giá trị giao dịch giữa hai đồng tiền này trước khi có chính sách mới chênh lệch không nhiều, chỉ trong biên độ thấp 0,1 - 0,2%. Trong đợt thay đổi vừa qua, mức chênh lệch này nhiều hơn, với USD/ CNH cao hơn ~1% so với USD/CNY trong ngày hôm nay. Ngoài ra, theo ghi nhận của chúng tôi, trong phiên hôm nay, hai tỷ giá này đều ghi nhận sự phục hồi so với hai ngày trước. Tính chung 3 ngày vừa qua, đồng NDT trong nước (CNY onshore) mất giá 3,09% trong khi đồng NDT trên thị trường quốc tế (CNH offshore) mất giá 3,56%.

Theo CNBC, trong một cuộc họp báo trong ngày hôm nay, PBOC nhận định rằng không có cơ sở nào cho việc đồng NDT tiếp tục mất giá và nước này sẽ có công cụ để giúp NDT ổn định trở lại cũng như không loại trừ khả năng đồng tiền này sẽ tăng giá trở lại trong tương lai. Theo nhiều quan điểm chúng tôi ghi nhận được, việc điều chỉnh cơ chế tỷ giá mới của Trung Quốc có thể là một bước để NDT được cân nhắc để thêm vào rổ tiền SDR của IMF vào năm sau.

Tuy nhiên, một nghiên cứu từ ngân hàng Royal Bank of Canada cho biết, trước thời điểm diễn ra sự thay đổi này, đồng NDT được định giá cao hơn 15% so với giá trị thực. Ngoài ra, theo ghi nhận từ các chuyên gia tài chính quốc tế, đồng NDT dự báo có thể sẽ tiếp tục mất giá từ 6-10% trong bối cảnh kinh tế Trung Quốc chưa có dấu hiệu phục hồi rõ rệt. Do vậy, dựa trên kịch bản thận trọng, với giả định mức phá giá tính tới cuối năm 2015 của Trung Quốc là 6% và VND bị mất giá thêm 1% so với USD, chúng tôi tiến hành đánh giá sơ bộ tác động của yếu tố mới này lên từng ngành của Việt Nam như sau:

STT	Ngành	Tiểu ngành	DNNY liên quan	Vay nợ nước ngoài	Doanh thu ngoại tệ	Nguyên liệu nhập khẩu bằng ngoại tệ	Đánh giá định tính	Đánh giá của chuyên viên ngành
1	<b>Dệt may</b>		TCM, GMC		Doanh thu ngoại tệ	Hơn 80% nhập khẩu từ nước ngoài	Từ Tiều cục Trung lập - Trung lập	<p><b>Lợi:</b> Các doanh nghiệp dệt may nhập nguyên phụ liệu từ Trung Quốc và xuất sang các nước khác có thể được hưởng lợi nhờ giá đầu vào giảm.</p> <p><b>Hại:</b> (1) Hàng TQ rẻ hơn một cách tương đối sẽ làm giảm tính cạnh tranh của hàng Việt Nam cả ở thị trường trong nước và xuất khẩu; (2) Giảm tác động tích cực từ các hiệp định thương mại; (3) Mục tiêu tăng tỷ lệ nội địa hóa để đáp ứng các yêu cầu về xuất xứ theo các hiệp định thương mại (từ vải trở đi với FTA VN-EU và từ sợi trở đi trong hiệp định TPP) sẽ khó thực hiện hơn.</p> <p>(4) Biến động giá bông có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận mảng sợi của TCM</p>
2	<b>Xây dựng</b>						Trung lập	
3	<b>Kho vận</b>	Vận tải biển	PVT, VTO, VIP	Cao	Có nguồn doanh thu ngoại tệ		Trung lập	<p><b>PVT:</b> khoảng 50-60% doanh thu vận tải neo theo giá USD và có giá trị lớn hơn nhiều so với dòng tiền trả nợ hàng năm. Do đó, về mặt kinh tế, DN không bị ảnh hưởng nhưng về mặt kế toán, DN có thể ghi nhận thêm khoản lỗ.</p> <p><b>VTO, VIP:</b> Vay nợ ít hơn PVT và phần lớn DT neo theo USD nên không bị ảnh hưởng tiêu cực.</p>
		Khai thác cảng	Hầu hết DN				Trung lập	
4	<b>Ngân hàng</b>						<b>Tiêu cực</b>	Hoạt động kinh doanh ngoại hối một số ngân hàng có thể lỗ do trạng thái USD âm ngay trước khi USD tăng giá.
5	<b>Vật liệu xây dựng</b>	Xi măng, gạch men	DN xi măng có xuất khẩu				<b>Tiêu cực</b>	<p><b>+Xi măng:</b> Gia tăng cạnh tranh tại các thị trường xuất khẩu xi măng của VN, điển hình như Bangladesh, Campuchia,...</p> <p><b>+Gạch men:</b> hàng TQ vốn được ưa chuộng nhờ giá rẻ và mẫu mã đa dạng. Điều này tạo nên sự cạnh tranh mạnh trên thị trường nội địa.</p>
		Nhựa					Trung lập	Ít ảnh hưởng về đầu ra, nhưng có thể ảnh hưởng tích cực gián tiếp bởi giá hàng hóa (giá hạt nhựa) giảm
6	<b>Ô tô</b>		HHS				<b>Tích cực nhẹ</b>	Doanh nghiệp đã hoàn thành thanh toán cho đợt hàng trả chậm cuối cùng từ cuối tháng 7. Chỉ được hưởng lợi từ lò hàng nhập khẩu xe tải mới
7	<b>Bao bì</b>		DHC, SVI				<b>Tích cực</b>	Hưởng lợi từ giá NVL giảm trong khi thị trường tiêu thụ trong nước ổn định. <b>DHC:</b> kế hoạch mua máy móc sản xuất tại TQ cũng sẽ được lợi. Do giá trị thiết bị niêm yết bằng đồng USD thấp hơn so với trước
8	<b>Săm lốp</b>		CSM, DRC, SRC				<b>Tiêu cực</b>	Tăng cạnh tranh về giá của lốp Trung Quốc tại thị trường Việt Nam
9	<b>Điện</b>		NT2, SJD	Lớn	Có nguồn thu ngoại tệ		Trung lập	Giá bán điện theo hợp đồng với EVN được tính bằng USD. Với dòng tiền thu về bằng USD sẽ đảm bảo nguồn ngoại tệ cho doanh nghiệp trả nợ. Tuy nhiên, về mặt kế toán, DN sẽ phải ghi nhận thêm một khoản lỗ tỷ giá.
10	<b>Hàng</b>	Thiết bị chiếu	DQC, RAL				<b>Tiêu cực</b>	Cạnh tranh mạnh với các sản phẩm rẻ của TQ cả trong nước và tại các thị trường xuất khẩu

	<b>gia dụng</b>	sáng Gỗ	GDT, TTF		Trung lập	Thị trường xuất khẩu gỗ chính là Mỹ, EU, Nhật Bản, tuy nhiên, các DN này vẫn có nguy cơ đối diện với sự cạnh tranh từ hàng TQ.
11	<b>Dược</b>		Hầu hết DN	Nguyên liệu nhập khẩu trong khi SP tiêu thụ trong nước	<b>Tích cực</b>	Giá nguyên liệu đầu vào thường chiếm 50-80% giá vốn với lượng hàng nhập từ Trung Quốc khá lớn. Do vậy, tác động tỷ giá sẽ có lợi đối với các doanh nghiệp dược
12	<b>Thủy sản</b>		IDI, ANV, HVG	Giá trị XK cá tra vào Trung Quốc chiếm khoảng 7% trong 6T2015, tăng hơn 50% so với cùng kỳ trong đó, IDI là doanh nghiệp đứng đầu với thị phần khoảng 65%. Tỷ trọng doanh thu của thị trường TQ tại IDI vào khoảng hơn 20%.	Không có	<b>Tiêu cực</b> Tác động tỷ giá có thể gây bất lợi đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm cá tra tại Trung Quốc. Giá trị xuất khẩu tại thị trường này, vì vậy có thể giảm mạnh
13	<b>Bảo hiểm</b>				Trung lập	
14	<b>Phân đạm</b>				<b>Tiêu cực</b>	Tăng cung phân bón trên thế giới từ phía nhà sản xuất của TQ. Trong nước có thể ít ảnh hưởng do rào cản kỹ thuật có thể được thiết lập
15	<b>Dầu khí</b>	Thương nguồn	PVD, PVS, GAS, PXS		<b>Tiêu cực</b>	Biến động tỷ giá không ảnh hưởng nhiều đến doanh nghiệp song sự sụt giảm của giá dầu sẽ tác động tiêu cực đến hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành
		Phân phối	PGS, PGD, CNG		Trung lập	
16	<b>Thép</b>		HSG, HPG	Xuất khẩu chiếm khoảng 40% cơ cấu doanh thu của HSG	<b>Tiêu cực</b>	Cạnh tranh với thép Trung Quốc sẽ tăng mạnh từ nay đến cuối năm trên cả thị trường trong nước và thị trường quốc tế. HPG: ảnh hưởng nhẹ hơn
17	<b>Cao su tự nhiên</b>		DPR, PHR, TRC		<b>Tiêu cực</b>	Do việc giảm giá chung của giá nguyên vật liệu thế giới
18	<b>Cáp điện</b>		Các doanh nghiệp trong ngành	Thấp	<b>Tích cực</b>	Các DN sản xuất cáp của TQ chủ yếu nhập khẩu nguyên liệu (TQ chỉ chiếm khoảng 8% tổng nguồn cung nhưng chiếm khoảng 50% nhu cầu đồng của thế giới). Do đó sản phẩm của các DN TQ sẽ kém cạnh tranh hơn khi NDT giảm giá do chi phí nhập khẩu nguyên liệu tăng. Vì vậy, sự cạnh tranh của sản phẩm TQ sẽ giảm hơn trước.
19	<b>Công nghệ</b>	Gia công phần mềm	FPT, CMG		Trung lập	NDT giảm giá khiến giá nhân công thấp hơn trước nhưng khoảng cách chênh lệch giữa giá nhân công của VN và TQ vẫn chênh lệch cao (từ 30-50%) DN có doanh thu gia công phần mềm bằng ngoại tệ sẽ được hưởng lợi khi tỷ giá USD/VND tăng
20	<b>Du lịch</b>				<b>Tiêu cực</b>	Do lượng khách TQ có thể bị sụt giảm theo sự mất giá của NDT. Khách TQ chiếm khoảng 20 – 25% cơ cấu khách quốc tế đến Việt Nam

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT HÀNG NGÀY

### SÀN HSX:

VN-Index giảm mạnh phiên thứ hai liên tiếp, với mức giảm 9,98 điểm (tương đương 1,65%), đóng cửa tại 594,26. Thanh khoản tăng nhẹ 10% với 119 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

Như vậy, mốc hỗ trợ 600 điểm đã bị phá một cách khá dễ dàng. VN-Index đang hướng về vùng 580-585 điểm. Đây là ngưỡng hỗ trợ được đánh giá là mạnh hơn mốc 600 điểm. Vùng 585-580 là nơi VN-Index sẽ gặp đường SMA(200), là mốc Fibonacci Retracement 50%, đồng thời là vùng giảm điểm mục tiêu của mô hình Vai đầu vai đã hoàn chỉnh trước đó.

Khối lượng giao dịch chưa tăng mạnh, cho thấy lực cầu bắt đáy chưa hào hứng mua vào tại các vùng giá thấp. Xu hướng giảm của VN-Index là rất rõ ràng với các đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước, đáy sau thấp hơn đáy trước.

Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục suy yếu và chưa có dấu hiệu tạo đáy.

Nhà đầu tư có thể chờ đợi và giải ngân thăm dò khi VN-Index giảm về vùng 580-585 điểm cho mục tiêu trung dài hạn.

### SÀN HNX:

HNX-Index tiếp tục giảm 1,31 điểm (tương đương 1,58%), đóng cửa tại 81,43. Thanh khoản tăng nhẹ lên 45 triệu cổ phiếu (+5%).

Tương tự VN-Index, HNX-Index cũng đã phá vỡ đáy trước đó, tiếp tục duy trì xu hướng giảm với các đáy sau thấp hơn đáy trước. Hiện tại HNX-Index đã giảm về mức Fibonacci Retracement 61,8% và có thể HNX-Index sẽ giằng co xung quanh mốc này trong một vài phiên sắp tới.

Sau 81,5 thì vùng 79 điểm sẽ là ngưỡng hỗ trợ tiếp theo của HNX-Index.

Các chỉ báo kỹ thuật đã tiệm cận vùng quá bán và những phiên phục hồi kỹ thuật sẽ sớm xuất hiện.

**Khuyến nghị:** Hai chỉ số tiếp tục giảm điểm mạnh kèm thanh khoản tăng nhẹ. Xu hướng giảm điểm vẫn đang khá mạnh và chưa có dấu hiệu tạo đáy. Nhà đầu tư cần thận trọng và chờ đợi các chỉ số tại các ngưỡng kháng cự tiếp theo, hạn chế việc giải ngân quá sớm.



**Trần Quang Khải**

+84 8 6299 2006 | Ext: 278

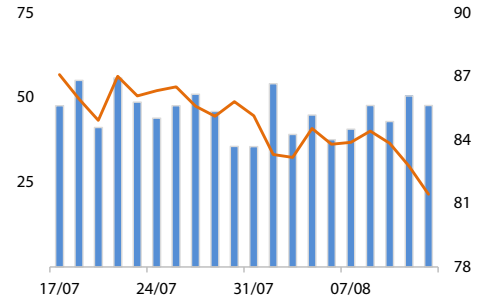
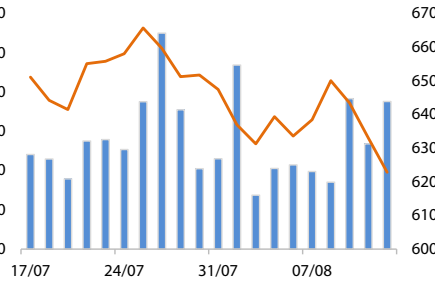
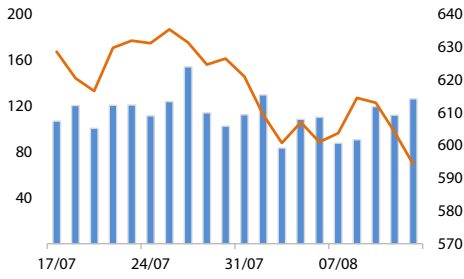
[khai.tq@vdsc.com.vn](mailto:khai.tq@vdsc.com.vn)

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ**

Mã	Giá TT	Khuyến nghị	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu 1	Giá mục tiêu 2	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	Lãi/lỗ	Kỳ hạn
<b>NNC</b>	48,7	<b>Nắm giữ</b>	20/07/2015	48,0	57,0		43			1,46%	Dài hạn
<b>TNG</b>	25,9	<b>Bán</b>	06/07/2015	26,4	30,0		24	11/08/2015	27	2,27%	Trung hạn
<b>VIC</b>	42,5	<b>Bán</b>	22/06/2015	40,4	45,4		37,4	12/08/2015	43,1	6,68%	Trung hạn
<b>CTG</b>	21,1	<b>Bán</b>	15/06/2015	19,8	22,0		18,5	31/07/2015	22,5	13,64%	Trung hạn
<b>TS4</b>	9,2	<b>Bán</b>	05/06/2015	9,4	11,0		8,8	06/08/2015	9,2	-2,13%	Trung hạn
<b>CVT</b>	21,4	<b>Nắm giữ</b>	29/05/2015	21,1	23,8		19,3			1,42%	Ngắn hạn
<b>DPM</b>	31,6	<b>Bán</b>	21/05/2015	29,5	31,5		27	12/08/2015	32	8,47%	Ngắn hạn
<b>PLC</b>	33,4	<b>Nắm giữ</b>	05/03/2015	29,9	35,2		26,2			11,71%	Trung hạn

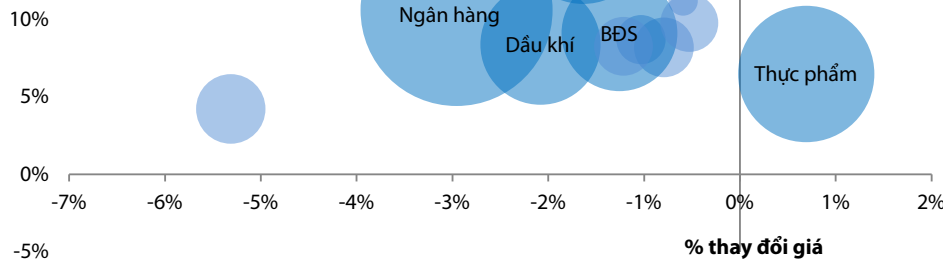
- Giá mua của danh mục khuyến nghị đầu tư được tính theo giá đóng cửa. Giá bán có thể là giá mục tiêu, giá cắt lỗ hoặc giá đóng cửa tùy từng trường hợp cụ thể.
- “Giá mục tiêu 2” và “Giá cắt lỗ” mới sẽ được cập nhật khi cổ phiếu vượt qua “Giá mục tiêu 1”.
- Vào ngày giao dịch không hưởng quyền, các mức giá cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.
- Kỳ hạn: “ngắn hạn” là dưới 01 tháng, “trung hạn” là từ 01 đến 03 tháng, “dài hạn” là trên 03 tháng.

**VNINDEX -1,65% 594,26    VN30 -1,59% 622,83    HNXINDEX -1,60% 81,43**

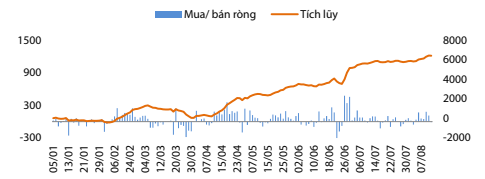


**Thay đổi theo ngành**

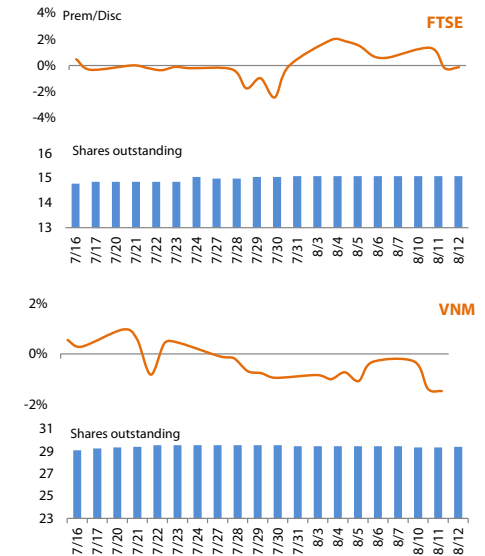
Ngành	% thay đổi
Công nghệ	-1,0%
Công nghiệp	-1,6%
XD & VLXD	-1,0%
Dầu khí	-2,1%
Phân phối	-1,5%
Thực phẩm	0,7%
Vật dụng cá nhân	-0,5%
Xe hơi & Phụ tùng	-0,6%
Hóa chất	-0,8%
Tài nguyên	-0,6%
Bảo hiểm	-5,3%
BĐS	-1,3%
DV Tài chính	-0,5%
Ngân hàng	-3,0%
Tiện ích công cộng	-1,2%
Y tế	-1,2%



**Giao dịch của NĐT nước ngoài**



**ETF**

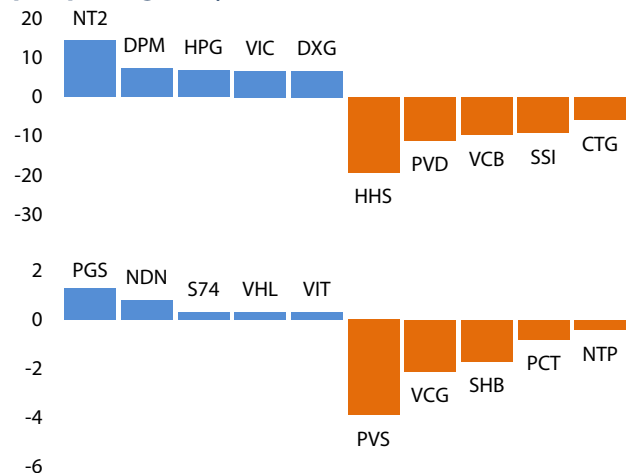


**Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ đồng)**

Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
FLC	7,50	0,09	-3,8%
HAI	7,10	0,06	-6%
MBB	15,50	0,05	-1,9%
HHS	22,20	0,04	0,9%
SSI	26,80	0,04	-0,4%

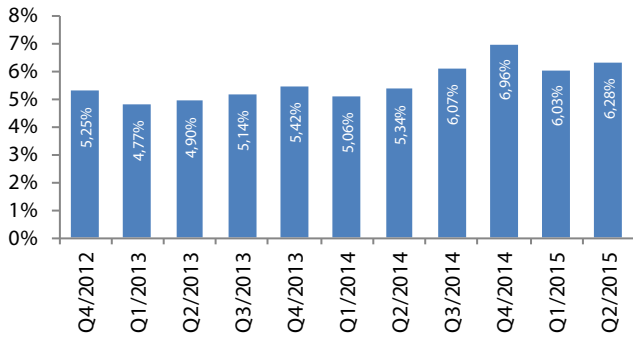
Mã	Giá	KLGD	% thay đổi giá
KLF	5,60	0,63	-3,4%
SHB	7,50	0,48	0,0%
SCR	8,20	0,34	-1,2%
KVC	13,40	0,28	-0,7%
PVX	3,60	0,28	-2,7%

**Top cổ phiếu giao dịch nhiều nhất**



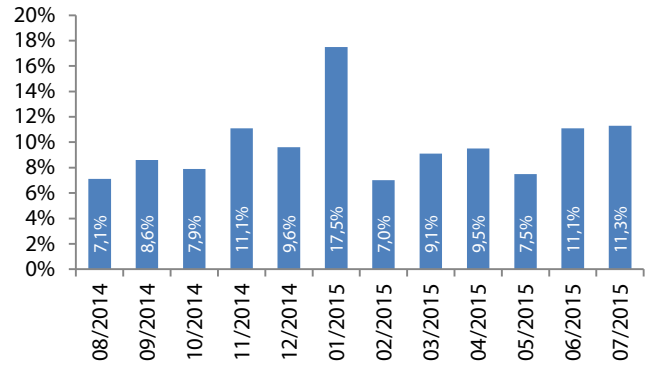
**CHỈ SỐ VĨ MÔ**

**Hình 1: Tăng trưởng GDP qua các quý**



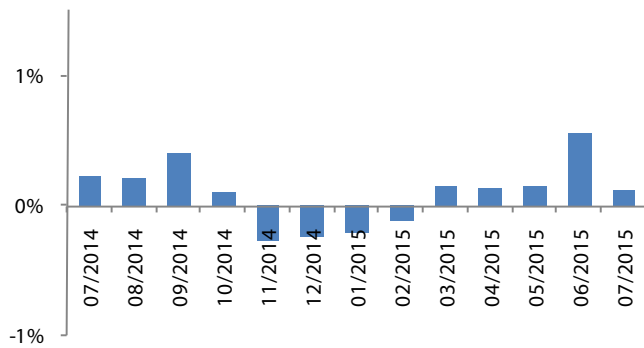
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database  
(\* Theo giá so sánh năm 1994)

**Hình 2: Chỉ số sản xuất công nghiệp**



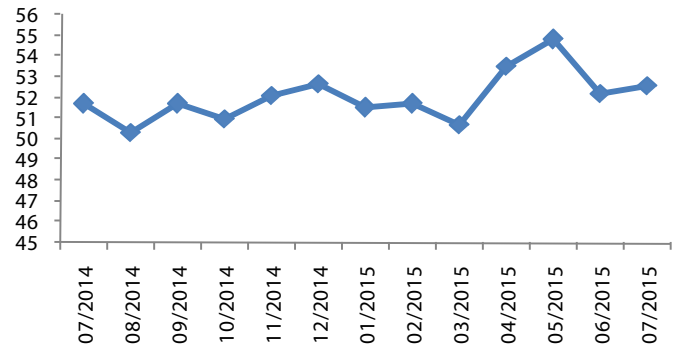
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

**Hình 3: Chỉ số lạm phát hàng tháng**



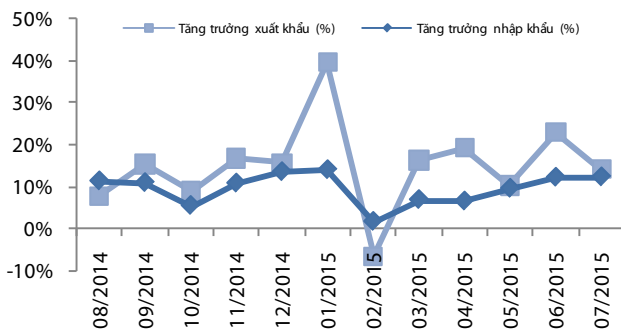
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

**Hình 4: Chỉ số HSBC – PMI lĩnh vực sản xuất**



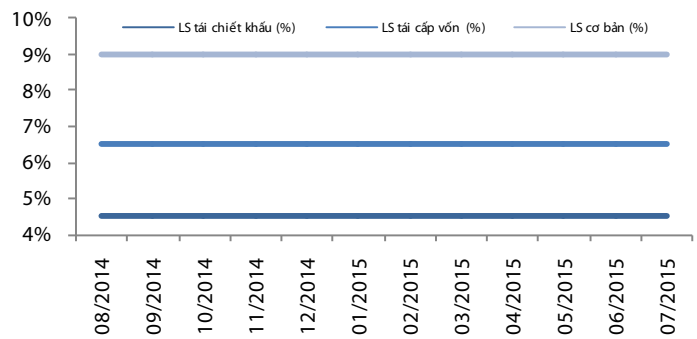
Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

**Hình 5: Tăng trưởng xuất nhập khẩu**



Nguồn: GSO, Rongviet Securities database

**Hình 6: Lãi suất điều hành**



Nguồn: SBV, Rongviet Securities database

## TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
MAC - Nắm bắt cơ hội để tăng trưởng	07/08/2015	Mua – Dài hạn	17.600
NT2 - Tăng trưởng trong ổn định	30/07/2015	Mua – Trung hạn	30.200
FMC - Lợi thế cạnh tranh từ thị trường xuất khẩu	23/07/2015	Tích lũy – Trung hạn	27.000
SVC - Triển vọng lạc quan nhờ vào mảng bán lẻ ô tô	20/07/2015	Tích lũy – Trung hạn	24.100
LCG - Khởi đầu chu kỳ mới	16/07/2015	Tích lũy – Trung hạn	9.500

Vui lòng xem chi tiết tại <http://www.vdsc.com.vn/vn/companyReport.rv?categoryId=302>

## THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
VFF	07/07/2015	0% - 0,75%	0% - 2,5%	11.750	11.729	0,18%
VEOF	07/07/2015	0% - 0,75%	0% - 2,5%	10.022	9.821	2,05%
VF1	16/07/2015	0,2% - 1%	0,5%-1,5%	23.097	23.391	-1,26%
VF4	15/07/2015	0,2% - 1%	0%-1,5%	10.591	10.578	0,12%
VFA	10/07/2015	0,2% - 1%	0%-1,5%	7.579	7.426	2,06%
VFB	10/07/2015	0,3% - 0,6%	0%-1%	12.233	12.211	0,18%
ENF	10/07/2015	0% - 3%	0%	11.584	11.424	1,40%
MBVF	09/07/2015	1%	0%-1%	10.530	10.563	-0,31%
MBBF	08/07/2015	0%-0,5%	0%-1%	12.157	12.133	0,20%

## ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH

### Đoàn Thị Thanh Trúc – Giám đốc

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1308

[truc.dtt@vdsc.com.vn](mailto:truc.dtt@vdsc.com.vn)

### Nguyễn Hải Hoàng

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1319

[hoang.nh@vdsc.com.vn](mailto:hoang.nh@vdsc.com.vn)

### Nguyễn Thị Phương Lam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1313

[lam.ntp@vdsc.com.vn](mailto:lam.ntp@vdsc.com.vn)

### Huỳnh Minh Tuấn

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1318

[tuan.hm@vdsc.com.vn](mailto:tuan.hm@vdsc.com.vn)

### Nguyễn Trung Kiên

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1320

[kien.nt@vdsc.com.vn](mailto:kien.nt@vdsc.com.vn)

### Trần Thị Hà My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1309

[my.tth@vdsc.com.vn](mailto:my.tth@vdsc.com.vn)

### Nguyễn Bá Phước Tài

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1310

[tai.ntp@vdsc.com.vn](mailto:tai.ntp@vdsc.com.vn)

### Trần Thị Diễm My

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1311

[my.ttd@vdsc.com.vn](mailto:my.ttd@vdsc.com.vn)

### Bành Trần Tường Vân

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1316

[van.btt@vdsc.com.vn](mailto:van.btt@vdsc.com.vn)

### Bùi Vĩnh Thiện

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1321

[Thien.bv@vdsc.com.vn](mailto:Thien.bv@vdsc.com.vn)

### Lê Hữu Triển

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1317

[trien.lh@vdsc.com.vn](mailto:trien.lh@vdsc.com.vn)

### Bùi Thị Tâm

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1315

[tam.bt@vdsc.com.vn](mailto:tam.bt@vdsc.com.vn)

### Phạm Thị Hường

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1314

[huong.pt@vdsc.com.vn](mailto:huong.pt@vdsc.com.vn)

### Huỳnh Khoa Nam

+ 84 8 6299 2006 | Ext: 1312

[nam.hk@vdsc.com.vn](mailto:nam.hk@vdsc.com.vn)

### HỘI SỞ TẠI TP. HCM

Tầng 1-2-3-4 toà nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP. HCM

**T** + 84 8 6299 2006  
**F** + 84 8 6291 7896  
**E** info@vdsc.com.vn  
**W** www.vdsc.com.vn

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

**T** + 84 4 6288 2006  
**F** + 84 4 6288 2008  
**E** info@vdsc.com.vn  
**W** www.vdsc.com.vn

### CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa

**T** + 84 058 3820 006  
**F** + 84 058 3820 008  
**E** info@vdsc.com.vn  
**W** www.vdsc.com.vn

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

08 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

**T** + 84 0710 381 7578  
**F** + 84 0710 381 7789  
**E** info@vdsc.com.vn  
**W** www.vdsc.com.vn



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RONGVIET SECURITIES tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RONGVIET SECURITIES thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RONGVIET SECURITIES. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RONGVIET SECURITIES đều trái luật. Bản quyền thuộc RONGVIET SECURITIES, 2015.